

Bản án số: 26/2025/DS-ST

Ngày 24/02/2025

“V/v Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về sức khỏe”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Mên;
Ông Lê Văn Được.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Chung Hữu Toàn là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn An – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2024/TLST-DS, ngày 08 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2025/QĐXXST-DS, ngày 14 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2025/QĐST-DS, ngày 07 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (bà A có mặt)

- **Bị đơn:** Huỳnh Thanh T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (chị T vắng mặt không lý do)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Đoàn Thị Yến N, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. (chị N có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị A trình bày:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 18/02/2024 khi bà bán đồ ngoài chợ xong thì dọn dẹp đồ lên xe về, lúc đó bà H cũng dọn đồ lên xe máy nhưng cứ đứng án chỗ, không chạy xe ra được nên bà mới kêu bà D dẫn xe bà H qua bên khác. Khi đó bà H la lên không cho bà D dẫn xe đi nên bà mới lách xe của bà ép sát giường của bà D để đi ra thì bà H nói những lời lẽ tục với bà. Lúc đó Huỳnh

Thanh T là em của bà H nhảy vào đánh bà, khi đó bà có nói chị mày kiếm chuyện nói bậy với tao mà mày đánh tao, tao giờ hai tay mắc đầy đồ mày làm ngã xe tao mày phải thường cho tao. Đến khoảng 09 giờ, ngày 19/02/2024 bà đi báo Công an xã nhờ can thiệp sự việc trên. Sau đó bà đi ra chợ thì T tát một thao nước ớt đậm đặc vào người bà và đánh bà trúng vào vùng mặt, ngực, lưng và sau ót, không có đánh vùng bụng. Khi đó những người buôn bán ngoài chợ đều chứng kiến. Sau đó bà tiếp tục báo với Công an xã sự việc trên và đi nhập viện tại bệnh viện đa khoa tỉnh T đến ngày hôm sau thì bà xuất viện. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị Huỳnh Thanh T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà với tổng số tiền là 6.900.000 đồng (bao gồm tiền thuê xe đi bệnh viện là 200.000 đồng, tiền thuốc là 1.220.000 đồng, tiền công lao động của bà A 03 ngày là 600.000 đồng, tiền công lao động của người chăm sóc 01 ngày là 200.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là 4.680.000 đồng). Ngoài ra bà không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị đơn chị Huỳnh Thanh T vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đoàn Thị Yến N trình bày:

Vào ngày 19/02/2024, mẹ chồng chị (tên Nguyễn Thị A) nằm viện thì chị là người nuôi, hàng ngày chị phụ mẹ chồng buôn bán ngoài chợ. Nay chị thống nhất theo lời trình bày của mẹ chồng, chị không có yêu cầu gì trong vụ án. Ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên:

- *Về việc tuân theo pháp luật:* Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm đều đúng quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt đầy đủ cho đương sự nhận. Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 587, 590 Bộ luật dân sự 2015 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A, buộc chị Huỳnh Thanh T phải bồi thường thiệt hại cho bà A với tổng số tiền là 1.770.000 đồng (bao gồm tiền thuê xe đi bệnh viện là 200.000 đồng, tiền công lao động của người bệnh 01 ngày là 200.000 đồng, tiền công lao động của nuôi bệnh 01 ngày là 200.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 1.170.000 đồng)

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Huỳnh Thanh T phải chịu án phí theo quy định.

- *Phản kiến nghị*: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị đơn chị Huỳnh Thanh T vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị T theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị A khởi kiện yêu cầu chị Huỳnh Thanh T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà A. Căn cứ vào khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

Bà Nguyễn Thị A khởi kiện yêu cầu chị Huỳnh Thanh T phải bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 6.900.000 đồng (bao gồm tiền thuê xe đi bệnh viện là 200.000 đồng, tiền thuốc là 1.220.000 đồng, tiền công lao động của bà A 03 ngày là 600.000 đồng, tiền công lao động của người chăm sóc 01 ngày là 200.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là 4.680.000 đồng). Đề chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình nguyên đơn có cung cấp giấy ra viện và bảng kê chi phí điều trị nội trú.

Tại phiên tòa, bị đơn chị Huỳnh Thanh T vắng mặt không lý do nên không có lời trình bày. Quá trình giải quyết vụ án chị trình bày:

Chị thừa nhận khoảng 09 giờ ngày 19/02/2024, giữa chị và bà Nguyễn Thị A xảy ra cự cãi, bà A chửi mắng cha mẹ chị nhiều lần. Khi bà A đến sạp bán của chị và tiến lại gần chị thì do phản xạ tự nhiên nên chị đứng dậy dùng thao nước rửa tay (thao nước chị dùng để rửa tay hàng ngày chứ không phải thao nước ớt như bà A trình bày) tạt vào người bà A. Tiếp đó chị dùng tay đánh vào người bà A nhưng không trúng do bà A chụp tay chị lại. Chị tiếp tục dùng tay còn lại đánh bà A thì bà A chụp lại được nên chị không có đánh bà A. Nay bà Nguyễn Thị A khởi kiện yêu cầu chị phải bồi thường thiệt hại sức khỏe với tổng số tiền là 6.900.000 đồng (bao gồm tiền thuê xe đi bệnh viện là 200.000 đồng, tiền thuốc là 1.220.000 đồng, tiền công lao động của bà A 03 ngày là 600.000 đồng, tiền công lao động của người chăm sóc 01 ngày là 200.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 02 tháng là 4.680.000 đồng) thì chị không đồng ý. Sau khi bà A xuất viện thì bà A vẫn buôn bán tại chợ hàng ngày. Khi chị và bà A xảy ra xô xát thì những người buôn bán tại chợ C. Ngoài ra chị không trình bày gì thêm và chị không yêu cầu gì khác.

Xét thấy, vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 19/02/2024 giữa bà Nguyễn Thị A và chị Huỳnh Thanh T xảy ra cự cãi và đánh nhau. Bà A cho rằng nguyên nhân chị T dùng thao nước ớt tạt vào người và đánh bà là do trước đó giữa bà và chị của chị T xảy ra cự cãi nên chị T dùng thao nước ớt tạt vào người và đánh

bà. Còn chị T cho rằng nguyên nhân giữa chị và bà A đánh nhau là do bà A nhiều lần chửi mắng cha mẹ chị. Khi bà A đến sạp bán của chị, do phản xạ tự nhiên nên chị đứng dậy và dùng thao nước chị dùng để rửa tay hàng ngày tát vào người của bà Nguyễn Thị A chứ không phải thao nước ớt như bà A trình bày. Sau đó chị dùng tay đánh bà A nhưng bà A chụp được tay chị, chị tiếp tục dùng tay còn lại đánh bà A thì bà A chụp lại được nên chị không có đánh bà A. Sau sự việc xảy ra, bà A đã nhập viện từ ngày 19/02/2024 đến ngày 20/02/2024 thì xuất viện và tiếp tục buôn bán hàng ngày ngoài chợ nên chị không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà A.

Xét thấy quá trình giải quyết vụ án, chị T thừa nhận có dùng thao nước rửa tay tát vào người bà A và dùng tay đánh bà A nhưng không trúng và chị đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà A là 500.000 đồng, sau đó chị thay đổi ý kiến là không đồng ý bồi thường. Quá trình giải quyết vụ án, chị T không thừa nhận đánh trúng bà A, tuy nhiên căn cứ vào biên bản giải quyết vụ việc đề ngày 29/3/2024 tại Công an xã M đã thể hiện chị T thừa nhận có dùng tay đánh trúng vào miệng của bà A khoảng 02 đến 3 cái và dùng thao nước rửa tay tát vào người bà A nên việc bà A bị thương tích chấn thương đầu mặt, đa thương phần mềm, đau cơ và nằm viện từ ngày 19/02/2024 đến ngày 20/02/2024 thì xuất viện nguyên nhân là do chị T dùng tay đánh trúng vào người của bà A, đã xâm phạm đến sức khỏe của bà A nên bà A khởi kiện yêu cầu chị T phải bồi thường thiệt hại cho bà A là có căn cứ. Tuy nhiên theo bảng kê chi phí điều trị nội trú của bà A cung cấp có các khoản là chưa phù hợp với hành vi của chị T đã đánh bà A (bà A xác định chị T đánh trúng vùng đầu, lưng và sau ót, không đánh vùng bồng) đồng thời khi bà A nằm viện và điều trị nội trú với tổng số tiền là 1.220.456 đồng thì bảo hiểm y tế đã chi trả toàn bộ chi phí là 1.220.456 đồng cho bà A nên việc bà A khởi kiện yêu cầu chị T phải bồi thường thêm số tiền thuốc với số tiền là 1.220.000 đồng là chưa phù hợp với quy định nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Đối với tiền thuê xe đi bệnh viện, bà A yêu cầu chị T bồi thường là 200.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Phần tiền công lao động bà A yêu cầu là 03 ngày với số tiền là 600.000 đồng là chưa phù hợp (nhập viện ngày 19/02/2024 đến ngày 20/02/2024 thì xuất viện) sau khi xuất viện bà A tiếp tục buôn bán tại chợ nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu của bà A là buộc chị T phải bồi thường tiền công lao động cho bà A 01 ngày tương ứng với số tiền là 200.000 đồng.

- Đối với thiệt hại tổn thất về tinh thần: do chị Huỳnh Thanh T đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của bà A, dẫn đến bà A bị thương tích và nằm viện. Hành vi của chị T đã xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bà A. Tuy nhiên tính chất và mức độ hành vi của chị T đã gây ra cho bà A là không lớn. Sau sự việc xảy ra, bà A vẫn tiếp tục lao động và buôn bán tại chợ hàng ngày nên bà A khởi kiện yêu cầu chị T phải bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần 02 tháng lương cơ sở là 4.680.000 đồng là chưa phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự và Điều 2 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Nghị quyết Hướng dẫn áp dụng một số quy

định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần yêu cầu của bà A B chị Huỳnh Thanh T bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần cho bà A là ½ tháng lương cơ sở tương ứng với số tiền là 1.170.000 đồng.

- Đối với thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị. Xét thấy khi bà A nằm viện thì chị Đoàn Thị Yến N là người trực tiếp nuôi bà A, hàng ngày chị N cùng bà A buôn bán tại chợ, bà A yêu cầu tiền công lao động của người nuôi bệnh là 200.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận tiền công lao động của người nuôi bệnh trong thời gian nằm viện là 01 ngày là 200.000 đồng.

Từ những phân tích trên, căn cứ vào các Điều 584, 585, 588 và Điều 590 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A B chị Huỳnh Thanh T phải bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị A tổng số tiền là 1.770.000 đồng (bao gồm tiền thuê xe đi bệnh viện là 200.000 đồng, tiền công lao động của người bệnh 01 ngày là 200.000 đồng, tiền công lao động của nuôi bệnh 01 ngày là 200.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần là 1.170.000 đồng).

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 12, 14, 15 và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Hội đồng xét xử buộc chị Huỳnh Thanh T phải chịu án phí theo quy định. Bà Nguyễn Thị A không phải chịu án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận.

Xét quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, Điều 94, Điều 147, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 588 và Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 Nghị quyết Hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng;

Căn cứ vào Điều 12, 14, 15 và Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A.

Buộc chị Huỳnh Thanh T phải bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị A tổng số tiền là 1.770.000 đồng (bao gồm tiền thuê xe đi bệnh viện là 200.000 đồng, tiền công lao động của người bệnh là 200.000 đồng, tiền công lao động của nuôi bệnh là 200.000 đồng, tiền tổn thất về tinh thần là 1.170.000 đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Huỳnh Thanh T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí.

- Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Phương Hà

